

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 308/2023/HS -ST
Ngày: 09/11/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Thân

Ông Nguyễn Tiến Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trần Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 313/2023/TLST - HS ngày 19/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2023/QĐXXST – HS ngày 27/10/2023; đối với bị cáo:

Vũ Việt H, Sinh năm: 2004; HKTT: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Vũ Công K và bà Bùi Thị M; Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Thu H1, sinh năm 1983 - luật sư công ty L - thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại:

- Anh Đặng Văn C, sinh năm: 1992; là tổ trưởng tổ bảo vệ chung cư V - Tổ H, phường X, quận N, Hà Nội; HKTT: xã B, huyện B, tỉnh T. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 08/2022, Vũ Việt H đến thuê trọ tại phòng X, Chung cư V, thuộc tổ H phường X, quận N, Hà Nội để tiện cho việc đi học. Quá trình sinh sống tại đây, H thấy dưới hầm gửi xe nằm dưới chân tòa Y của chung cư có một khu vực tập kết khoảng 10 chiếc xe máy bám nhiều bụi bẩn, có 01 dây xích kim loại luồn qua các bánh xe sau và hai đầu dây xích chỉ quấn vào nhau, không có khóa chốt (do đây là xe của khách gửi lâu ngày nhưng chưa đến lấy nên Tổ bảo vệ của chung cư đã sắp xếp vào cùng một chỗ để tiện quản lý, gọi chung là “xe tồn”). Khoảng giữa tháng 02/2023, do cần phương tiện để đi lại nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp một trong những chiếc “xe tồn” để dưới hầm chung cư rồi lau rửa, và sẽ mang xe đi thay ổ khóa điện, thay biển kiểm soát khác vào rồi sử dụng để tránh bị bảo vệ chung cư phát hiện. Đến ngày 20/02/2023, H đi xuống khu vực để “xe tồn” phát hiện có chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx (không gắn gương chiếu hậu) bị bám nhiều bụi nên dự định vào lúc đêm khuya vắng người, H sẽ thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe này. Khoảng 03h00 ngày 22/3/2023, H đi thang máy từ phòng trọ xuống khu vực hầm gửi xe dưới chân tòa Y Chung cư Văn phòng Q quan sát thấy xung quanh không có người qua lại nên đã đi đến địa điểm để “xe tồn”, tháo bỏ dây xích sắt chằng buộc bánh sau chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx và dắt chiếc xe này đến khu vực hầm gửi xe máy của tòa nhà X (cách vị trí ban đầu khoảng 100m, gần lối đi lên thang máy) để. Sau đó, H đi lên phòng trọ lấy 01 bình nước lọc loại 12 lít, 01 khăn lau và 01 chậu nhựa từ trên phòng trọ mang xuống lau, rửa chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx vừa trộm cắp được rồi dùng tay tháo lỏng ốc gắn biển kiểm soát 17B6-4xxxx, H dự định lên mạng tìm mua biển giả lắp vào chiếc xe này rồi tìm người thay ổ khóa điện, khóa cốp xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, tránh bị bảo vệ chung cư và chủ xe phát hiện. Sau khi lau, rửa xe máy xong, H mang vỏ bình nước, giẻ lau và chậu vừa sử dụng rửa xe máy vứt vào khu vứt rác chung rồi về phòng nghỉ ngơi. Đến 10 giờ cùng ngày, anh Đặng Văn C (SN: 1992; HKTT: xã B, huyện B, tỉnh T – là Tổ trưởng tổ bảo vệ Chung cư V) đi kiểm tra và phát hiện khu vực để “xe tồn” thiếu chiếc xe Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx nên đã kiểm tra dữ liệu camera thì phát hiện hành vi trộm cắp chiếc xe nêu trên của Vũ Việt H. Do anh C là người phải đứng ra chịu trách nhiệm nếu tài sản chung của chung cư hay phương tiện gửi trong hầm chung cư bị hư hỏng, mất trộm nên anh C đã đến Công an phường X trình báo sự việc. Vũ Việt H do nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân nên đã đến Công an phường X đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Việt H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy Honda Wave màu trắng, số máy JA39E122XXXX, số khung: RLHJA3913KY35XXXX gắn BKS: 17B6-4xxxx. Bản Kết luận định giá tài sản số 101 ngày 05/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND quận N, kết luận: chiếc xe máy Honda Wave màu trắng gắn BKS: 17B6-4xxxx trị giá 14.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy xác định: xe máy Honda Wave

đeo biển kiểm soát 17B6-4xxxx, số máy JA39E122XXXX, số khung: RLHJA3913KY35XXXX là số khung, số máy nguyên thủy của xe. Tiến hành tra cứu phương tiện xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Duy N (SN: 1997; HKTT: xã D, huyện T, tỉnh T). Tại Cơ quan điều tra, anh N khai bị mất trộm chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx trên vào ngày 01/12/2021 tại khu vực vỉa hè đường L, phường D, quận H, Hà Nội, anh N sau đó đã đến Công an phường D trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường D tiến hành dẫn giải anh N chỉ địa điểm mất trộm chiếc xe, rà soát xác minh nhưng chưa phát hiện được đối tượng trộm cắp. Do vụ việc xảy ra trên địa bàn quận H nên ngày 06/5/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển đơn tố giác của anh Nguyễn Duy N cùng tài liệu liên quan và bàn giao chiếc xe máy Honda Wave màu trắng gắn BKS: 17B6-4xxxx đến Công an quận H để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, thu thập dữ liệu xác định thông tin liên quan đến thời gian và người đưa hoặc gửi chiếc xe Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxx vào hầm chung cư. Anh Đặng Văn C cho biết chiếc xe này được gửi vào hầm từ khoảng 01 năm trước nhưng không xác định được người gửi xe, thời điểm gửi xe và bảo vệ trông giữ xe, do mỗi ngày đều có nhiều lượt khách ra vào và dữ liệu lưu trữ tại các bộ bảo vệ ra vào hầm xe không còn lưu trữ thông tin liên quan đến chiếc xe nêu trên. Cơ quan điều tra đã đăng báo và đề nghị Ban quản lý tòa nhà thông báo đến toàn thể cư dân để tìm người đã đưa chiếc xe này vào hầm gửi xe của Chung cư Văn phòng Q, người liên quan hoặc người biết sự việc nhưng do chưa xác định được người liên quan đến việc đưa chiếc xe Honda Wave màu trắng gắn BKS: 17B6-4xxxx vào hầm gửi xe nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu để làm rõ và xử lý sau.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của Vũ Việt H phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với tang vật đã thu giữ và dữ liệu camera cùng tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số: 304/CT-VKSNTL ngày 09/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Việt H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Việt H khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Việt H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự Đề nghị xử phạt Vũ Việt H từ 09 đến 12 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự

Vật chứng: không

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm i, s, h, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm c, khoản 5 Mục 5 NQ số 01/2000/NQ – HĐTP ngày 04/08/2000 đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 3 giờ ngày 22/3/2023, tại hầm gửi xe dưới chân tòa nhà Y Chung cư V, thuộc tổ H phường X, quận N, Hà Nội, Vũ Việt H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 17B6-4xxxx trị giá 14.000.000 đồng (là tài sản do anh Đặng Văn C - là trưởng ca trực bảo vệ chịu trách nhiệm quản lý, trông giữ) sau đó đem xe đến khu vực hầm gửi xe dưới chân tòa nhà X (cách đó khoảng 100 mét) để, mục đích để sau đó sẽ đem xe ra khỏi hầm xe của chung cư nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện.

Bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Vật chứng đã được thu hồi. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Việt H đã phạm tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây

ra. Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo đã đầu thú; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Mẹ đẻ của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội học tập, cải tạo thành người công dân tốt.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án:

Cơ quan Điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Duy N (SN: 1997; HKTT: xã D, huyện T, tỉnh T). Tại Cơ quan điều tra, anh N khai bị mất trộm chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 17B6-4xxxxx trên vào ngày 01/12/2021 tại khu vực vỉa hè đường L, phường D, quận H, Hà Nội, anh N sau đó đã đến Công an phường D trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường D tiến hành dẫn giải anh N chỉ địa điểm mất trộm chiếc xe, rà soát xác minh nhưng chưa phát hiện được đối tượng trộm cắp. Do vụ việc xảy ra trên địa bàn quận H nên ngày 06/5/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển đơn tố giác của anh Nguyễn Duy N cùng tài liệu liên quan và bàn giao chiếc xe máy Honda Wave màu trắng gắn BKS: 17B6-4xxxxx đến Công an quận H để giải quyết theo thẩm quyền. Nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với vật chứng là chiếc xe Honda Wave màu trắng gắn BKS: 17B6-4xxxxx

Về bồi thường dân sự: Bị hại là anh Đặng Văn C không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Vũ Việt H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Việt H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Vũ Việt H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Việt H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Anh Đặng Văn C không yêu cầu bồi thường.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Việt H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- CCTHADS Q. Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Nhâm